

Bản án số: 55/2022/HS-ST
Ngày 29/04/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S - THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuyên

Ông Lê Sơn Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa: Ông Thiệu Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 04 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 04 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Thanh H, sinh năm: 1960. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 8, xã Hồng K, huyện S, thành phố H; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hồng T (đã chết) và bà Dương Thị C; Vợ: Nguyễn Thị Kim L; Con: có 03 con, con lớn sinh 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2004, Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đã chấp hành xong thời hạn cai nghiện kể từ ngày 05/3/2006; Bị tạm giữ từ ngày 15/01/2022 đến ngày 20/01/2022. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/01/2022. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1960. Trú tại: Thôn 8, xã Hồng K, huyện S, thành phố H. Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 15/01/2022, tại thôn Sông Công, xã Trung Giã,

huyện Sóc Sơn, thành phố H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn phát hiện Lê Thanh Hào, sinh ngày 14/05/1960, trú tại thôn 8, xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, thành phố H đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 29AB - 111.70 hướng từ Phổ Yên, Thái Nguyên về Sóc Sơn, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra Lê Thanh Hào tự giác giao nộp 01 túi ni lông chứa tinh thể màu trắng ở túi quần bên trái đang mặc, Hào khai đó là ma túy đá, loại Methamphetamine. Kết quả xét nghiệm nước tiểu đối với Lê Thanh Hào vào ngày 15/01/2022 xác định dương tính với ma túy. (Bút lục số 27-29; 39)

Tại Bản Kết luận giám định số 723/KLGD-PC09 ngày 23/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0.166 gram. (Bút lục số 33-37)

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 10 giờ ngày 15/01/2022, Lê Thanh Hào điều khiển chiếc xe máy biển kiểm soát 29AB - 111.70 đăng ký mang tên Nguyễn Thị Kim Liên, sinh 1960 (vợ của Hào) từ nhà đến khu vực xã Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Tại đây, Hào gặp một người nam giới không quen biết đang đứng ở ven đường Quốc lộ 3, Hào hỏi đặt vấn đề mua 200.000 đồng ma túy “đá” thì người này đồng ý. Sau đó, Hào đưa tiền và nhận lại 01 gói ni lông chứa tinh thể màu trắng là ma túy “đá”. Mua được ma túy, Hào điều khiển xe máy quay về, khi về đến thôn Hòa Bình, xã Trung Giã, huyện S, thành phố H thì bị kiểm tra, bắt giữ. Mục đích Hào mua số ma túy trên để sử dụng cho bản thân.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 29AB - 111.70, đăng ký tên Nguyễn Thị Kim Liên. Ngày 15/01/2022, Hào lấy xe máy để đi mua ma túy bà Liên không biết. Kết quả xác minh, tra cứu xác định chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng nên Cơ quan điều tra trả lại cho bà Liên là phù hợp.

Về nguồn gốc số tiền 200.000 đồng mua ma túy Hào khai là tiền do lao động mà có. Đối với người bán ma túy cho Hào tại khu vực xã Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Do Hào không quen biết, lần đầu gặp mặt, không nhớ đặc điểm nhận dạng nên không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Quá trình điều tra, Lê Thanh Hào thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra, biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 14/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, thành phố H truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội “Tàng trữ bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt **Lê Thanh H** từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 15/01/2022 đến ngày 20/01/2022.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 0,166 gam ma túy loại Methamphetamine.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 15/01/2022, tại khu vực thôn Sông Công, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố H Lê Thanh Hào có hành vi tàng trữ 01 túi ni lông chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,166 gram, sau đó đã bị kiểm tra, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Heroin...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố Lê Thanh H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà

nước về các chất ma túy; xâm hại trật tự, an toàn xã hội; ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống con người. Tệ nạn ma túy không những làm suy kiệt đến kinh tế của mỗi gia đình mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hành vi phạm tội là nghiêm trọng, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo là đối tượng nghiện, quá trình xác minh tại địa phương thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: đối với 0,166 gam ma túy loại Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố: Lê Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Lê Thanh H** 14 (mười bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 15/01/2022 đến ngày 20/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,166 gam Methamphetamine (tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/4/2022 giữa Công an huyện S và Chi cục thi hành án dân sự huyện S).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ

thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến mình.

Nơi nhận:

- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Trại tạm giam số I H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện S;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Mậu Trường

